

Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ

Tỉnh Gia, ngày 21 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Lê Văn T - Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn x, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

*Bị đơn:* Chị Cao Thị H - Sinh năm: 1990

Nơi ĐKKTT: Thôn x, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ hiện tại: Thôn S, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Cao Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh T và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất có 01 con chung là cháu: Lê Thị Ánh N - Sinh ngày: 12/9/2011.

Giao cháu Lê Thị Ánh N cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu N), chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 1.500.000 đồng/tháng; thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0004295 ngày 03/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; anh T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Chị H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Đương sự;
- UBND xã Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Bắc**